

Số: 3276/QĐ-UBND

Quảng Ninh, ngày 04 tháng 10 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Đề án “Phát triển ngành thanh tra tỉnh Quảng Ninh,
giai đoạn 2016 - 2020”**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Luật tố cáo ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Luật phòng, chống tham nhũng năm 2006 và các Luật sửa đổi một số điều của Luật phòng, chống tham nhũng năm 2007, 2012;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2014/TTLT-TTCT-BNV ngày 08/9/2014 của Thanh tra Chính phủ và Bộ Nội vụ “Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thanh tra huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh”;

Căn cứ Quyết định số 2857/QĐ-TTCT ngày 21/10/2011 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển nhân lực ngành Thanh tra thời kỳ 2011-2020,;

Căn cứ Quyết định số 2213/QĐ-TTg ngày 08/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chiến lược phát triển ngành Thanh tra đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1310/2015/QĐ-UBND ngày 15/5/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh Quảng Ninh.

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh Quảng Ninh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án “Phát triển ngành Thanh tra tỉnh Quảng Ninh, giai đoạn 2016 - 2020”, với các nội dung cơ bản như sau:

1. Quan điểm phát triển ngành thanh tra tỉnh Quảng Ninh

- Cần quán triệt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng,

chống tham nhũng, đặc biệt về tổ chức và hoạt động, đảm bảo mọi hoạt động quản lý nhà nước đều chịu sự thanh tra, kiểm tra của hệ thống các cơ quan hành chính nhà nước. Trong đó phải quán triệt các nội dung cơ bản của Chiến lược phát triển ngành thanh tra đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; bảo đảm sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Thanh tra Chính phủ đối với ngành Thanh tra tỉnh Quảng Ninh.

- Xây dựng hệ thống các cơ quan thanh tra của tỉnh Quảng Ninh có thực quyền, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả dựa trên nguyên tắc khách quan, công bằng và từng bước được đổi mới phù hợp với mục tiêu xây dựng tỉnh Quảng Ninh trở thành tỉnh dịch vụ, công nghiệp vào năm 2020.

- Xây dựng và phát triển ngành Thanh tra tỉnh Quảng Ninh với lộ trình cụ thể, từng bước vững chắc, phù hợp với quá trình đổi mới hệ thống chính trị, cải cách hành chính của tỉnh, đáp ứng yêu cầu nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước, phòng, chống tham nhũng và hội nhập quốc tế.

2. Mục tiêu phát triển ngành thanh tra tỉnh Quảng Ninh

a) Mục tiêu chung

Xác lập địa vị pháp lý của hệ thống các cơ quan thanh tra trên địa bàn tỉnh phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; tăng cường tính tập trung, thống nhất, chủ động và tự chịu trách nhiệm trong tổ chức và hoạt động của ngành Thanh tra; tiếp tục xây dựng ngành Thanh tra Quảng Ninh vững mạnh về tổ chức, là công cụ sắc bén của các cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh, cấp sở, cấp huyện; xây dựng đội ngũ công chức ngành Thanh tra của Tỉnh chuyên nghiệp, trách nhiệm, kỷ cương, liêm chính, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trình độ lý luận, chuyên môn nghiệp vụ cao; có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp và năng lực thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

b) Mục tiêu cụ thể

- Củng cố và kiện toàn tổ chức, xác lập địa vị pháp lý của các cơ quan thanh tra trên địa bàn tỉnh trên cơ sở quy định của Luật Thanh tra năm 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành, theo hướng: Bổ nhiệm đủ các chức danh chánh thanh tra, phó chánh thanh tra các cấp và trưởng, phó các phòng nghiệp vụ của Thanh tra tỉnh; Bố trí đủ về số lượng và đảm bảo cơ cấu chuyên môn nghiệp vụ hợp lý đáp ứng mọi yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức ngành Thanh tra của tỉnh có trình độ lý luận chính trị, năng lực chuyên môn, có tinh thần đoàn kết, có ý thức, trách nhiệm phối hợp công tác và lòng say mê nghề nghiệp, gắn bó với cơ quan, đơn vị. Cụ thể:

+ Có 100% công chức có trình độ từ đại học trở lên, trong đó có trên 20% công chức có trình độ trên đại học;

+ Trên 85% công chức có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên;

+ Trên 85% công chức được bổ nhiệm vào các ngạch thanh tra.

- Nâng cao chất lượng các mặt công tác, đặc biệt là tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng và xử lý sau thanh tra trên cơ sở các quy định của Luật thanh tra và các văn bản pháp luật có liên quan.

- Nghiên cứu xây dựng, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các quy định quản lý cán bộ, công chức thanh tra, đảm bảo tính ổn định và phát triển đội ngũ cán bộ, công chức thanh tra; tăng cường quản lý giáo dục phẩm chất đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp để cán bộ, công chức thanh tra không những giỏi về nghiệp vụ mà còn phải có bản lĩnh chính trị vững vàng đáp ứng yêu cầu, phẩm chất đạo đức nghề nghiệp.

3. Giải pháp phát triển ngành thanh tra tỉnh Quảng Ninh

3.1. Nâng cao vị trí, vai trò của ngành Thanh tra

- Đối với Thanh tra tỉnh, Thanh tra cấp huyện tập trung làm tốt nhiệm vụ giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp quản lý nhà nước về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng; kiểm tra, đôn đốc các cơ quan thuộc quyền quản lý trực tiếp của thủ trưởng trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, thi hành quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật và phòng, chống tham nhũng.

Đối với thanh tra cấp sở, tiếp tục củng cố tổ chức hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành; cùng với chức năng hoạt động thanh tra hành chính thực hiện tốt nhiệm vụ thanh tra pháp luật chuyên ngành, quy định về chuyên môn - kỹ thuật, quy tắc quản lý ngành, lĩnh vực của cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý nhằm thực hiện kiểm soát có hiệu quả việc chấp hành pháp luật và xử lý vi phạm trên các lĩnh vực quản lý nhà nước.

- Phân định rõ phạm vi hoạt động giữa thanh tra các sở, ngành; giữa thanh tra ngành và thanh tra theo cấp hành chính; giữa cơ quan thanh tra với các cơ quan có thẩm quyền khác trong việc thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Xây dựng, hoàn thiện và thực hiện cơ chế phối hợp giữa cơ quan thanh tra với các cơ quan, tổ chức có chức năng giám sát, kiểm tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử. Xác định rõ và nâng cao vị trí, vai trò của cơ quan thanh tra trong phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng.

3.2. Kiện toàn tổ chức, bộ máy của các cơ quan Thanh tra

Trong điều kiện mô hình tổ chức bộ máy thanh tra thực hiện theo Luật Thanh tra năm 2010, Thông tư liên tịch số 03/TTLT-TTCTP-BNV ngày 08/9/2014 của Thanh tra Chính phủ và Bộ Nội vụ; Ủy ban nhân dân tỉnh có quy định thống nhất về tổ chức bộ máy, biên chế làm công tác thanh tra đối với thanh tra tỉnh, thanh tra huyện và thanh tra sở, với yêu cầu bố trí đủ về số lượng và có cơ cấu chuyên môn hợp lý; các cấp ủy, chính quyền các huyện, thị xã thành phố và giám đốc các sở, ngành căn cứ phân cấp về quản lý tổ chức, biên chế quan tâm xây dựng củng cố tổ chức bộ máy thanh tra trực thuộc, trong đó:

- Tiếp tục kiện toàn về tổ chức và hoạt động của các cơ quan, đơn vị chuyên trách về tiếp công dân, xử lý sau thanh tra ở các cơ quan thanh tra trên địa bàn tỉnh theo Luật Thanh tra và pháp luật khác có liên quan nhằm thực hiện đúng, đầy đủ các nội dung quản lý nhà nước về tiếp công dân và về thanh tra.

- Kiện toàn tổ chức, bộ máy của đơn vị, bộ phận thực hiện chức năng phòng, chống tham nhũng trong các cơ quan thanh tra cấp tỉnh, huyện nhằm bảo đảm thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng.

- Kiện toàn tổ chức thanh tra sở, ngành theo quy định của pháp luật về thanh tra và các pháp luật chuyên ngành, khắc phục những hạn chế về tổ chức cơ quan thanh tra chuyên ngành nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, phục vụ đắc lực công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội.

- Bố trí đủ biên chế cán bộ, công chức làm công tác thanh tra, theo hướng: Biên chế của các tổ chức thanh tra được xác định trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh được Ủy ban nhân dân tỉnh giao; căn cứ chức năng, nhiệm vụ, danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm các tổ chức thanh tra xây dựng kế hoạch biên chế công chức theo quy định của pháp luật bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được giao. Cụ thể:

(1) Đối với Thanh tra tỉnh: Bố trí đủ biên chế theo Quyết định số 2933/QĐ-UBND ngày 05/10/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao chỉ tiêu biên chế công chức, viên chức, hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ trong các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc tỉnh, cụ thể: tổng số 50 biên chế, trong đó: 45 biên chế công chức và 05 biên chế hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP.

(2) Đối với Thanh tra huyện có từ 5 - 7 biên chế trở lên; Thanh tra thị xã có từ 7 - 9 biên chế trở lên; Thanh tra thành phố có từ 10 - 12 biên chế trở lên.

(3) Đối với Thanh tra sở: Tùy theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, trên cơ sở Đề án vị trí việc làm, giám đốc các sở, ngành ưu tiên bố trí đủ biên chế, với cơ cấu chuyên môn nghiệp vụ hợp lý để đáp ứng yêu cầu về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao của lực lượng Thanh tra sở, ngành.

3.3. Đổi mới phương thức hoạt động của các cơ quan thanh tra

- Tăng cường thanh tra trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; thanh tra trách nhiệm của các sở, ngành, địa phương nhằm đánh giá hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý, điều hành trên các lĩnh vực quản lý nhà nước.

- Tăng cường công tác giám sát hoạt động của Đoàn thanh tra, thẩm định kết luận thanh tra, công khai kết quả, quyết định xử lý về thanh tra. Tập trung xem xét tính hợp pháp, chính xác của các kết luận thanh tra nhằm phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật để tiến hành thanh tra lại hoặc kiến nghị biện pháp xử lý theo quy định.

- Đẩy mạnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về phòng, chống tham nhũng; kiểm tra, thanh tra việc tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc kê khai tài sản, thu nhập.

- Các cơ quan thanh tra cấp tỉnh, cấp huyện chú trọng việc phát hiện các sơ hở, thiếu sót trong cơ chế, chính sách, pháp luật và nâng cao chất lượng các kiến nghị qua hoạt động thanh tra. Thanh tra các cấp chủ động thực hiện thanh tra khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật. Hoàn thiện và đẩy mạnh việc triển khai các quy định về bảo đảm việc thực hiện kết luận, kiến nghị xử lý sau thanh tra theo hướng tăng cường trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước và các biện pháp xử lý trách nhiệm.

- Cơ quan thanh tra theo ngành, lĩnh vực tiếp tục đẩy mạnh kiểm tra việc chấp hành pháp luật về quản lý nhà nước trên các lĩnh vực của mọi tổ chức, cá nhân; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm hành chính, bảo đảm trật tự, kỷ cương pháp luật trên các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội.

- Thanh tra tỉnh cần tăng cường công tác giám sát việc xây dựng, triển khai chương trình kế hoạch thanh tra của Thanh tra cấp huyện, cấp sở để tránh việc chông chéo về phạm vi, đối tượng, nội dung, thời gian thanh tra.

- Hàng năm, chánh thanh tra sở, ngành và chánh thanh tra cấp huyện căn cứ vào định hướng chương trình thanh tra, hướng dẫn việc xây dựng kế hoạch thanh tra của Thanh tra tỉnh và yêu cầu công tác quản lý, yêu cầu công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng của Thủ trưởng sở, ngành và Chủ tịch UBND cấp huyện, các vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật được đăng tải trên báo chí hoặc dư luận xã hội quan tâm để xây dựng định hướng thanh tra gửi Thanh tra tỉnh tổng hợp, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt định hướng chung. Trên cơ sở định hướng chung đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt chánh thanh tra sở, ngành và chánh thanh tra cấp huyện xây dựng kế hoạch thanh tra trình giám đốc sở, ngành và Chủ tịch UBND cấp huyện phê duyệt theo quy định.

- Riêng đối với việc thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp yêu cầu Thanh tra tỉnh, UBND cấp huyện và các sở, ban, ngành thuộc tỉnh thực hiện theo Quyết định số 1590/2016/QĐ-UBND ngày 27/5/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh trong quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp sau đăng ký thành lập.

3.4. Đổi mới công tác quản lý, phân công sử dụng cán bộ, công chức thanh tra

Công tác quản lý, sử dụng cán bộ, công chức thanh tra là trách nhiệm chung của lãnh đạo các ngành, các cấp với sự quan tâm đặc biệt của cấp ủy, chính quyền các cấp; đồng thời vừa là quyền và nghĩa vụ của các cơ quan, tổ chức thanh tra và cán bộ, công chức thanh tra. Để thực hiện tốt giải pháp này, trong thời gian tới Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố và các sở, ngành xây dựng quy chế quản lý, đào tạo đội ngũ cán bộ, công chức ngành thanh tra của tỉnh, trên cơ sở các nội dung cơ bản như sau:

- Về công tác tuyển dụng công chức: Phải chú trọng công tác tuyển dụng mới nguồn nhân lực, đảm bảo yêu cầu trình độ, chất lượng đầu vào của nguồn nhân lực mới hoặc tiếp nhận nguồn nhân lực có quá trình công tác và kinh nghiệm thực tiễn từ các ngành khác chuyển đến.

- Về công tác sắp xếp, bố trí, phân công sử dụng cán bộ, công chức: phải có sự luân phiên chuyển đổi vị trí công tác, thông qua đó tạo môi trường rèn luyện đội ngũ cán bộ, công chức phát triển theo hướng giỏi một việc biết nhiều việc (nhất là ở cơ quan Thanh tra tỉnh) đây là một yêu cầu thực tế của các đơn vị thanh tra.

- Công tác đào tạo đội ngũ cán bộ, công chức: Quan tâm đào tạo sau đại học cho cán bộ, công chức cả trong nước và nước ngoài đối với các ngành khoa học công nghệ, pháp luật, quản lý nhà nước, quản lý kinh tế theo các đề án của tỉnh và dự án của Bộ, ngành Trung ương. Sau đào tạo nhất thiết phải gắn với bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ, nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác quy hoạch, đào tạo cán bộ.

Hàng năm, Sở Nội vụ phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố và các sở, ngành liên quan thống nhất xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo, đào tạo lại về tin học, ngoại ngữ, các chương trình lý luận chính trị, quản lý nhà nước và các kỹ năng phối hợp xử lý công việc của cán bộ, công chức ngành Thanh tra tỉnh.

Thanh tra tỉnh, phối hợp với Cục, vụ, đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các sở, ngành liên quan chủ trì xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra cho đội ngũ cán bộ, công chức ngành thanh tra trên địa bàn tỉnh.

- Về công tác luân chuyển, điều động và bổ nhiệm cán bộ, công chức: Việc luân chuyển, điều động, bổ nhiệm cán bộ, công chức ngành thanh tra phải được tiến hành một cách hợp lý, phù hợp với thực tế, coi đây là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong công tác xây dựng và kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức. Cần chỉ đạo tập trung, tích cực thực hiện tốt phương châm: Vừa đẩy mạnh việc luân chuyển, điều động, bổ nhiệm vừa thận trọng, giải quyết tốt quan hệ giữa luân chuyển, điều động, bổ nhiệm với ổn định và xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có chuyên môn sâu; vừa coi trọng đáp ứng yêu cầu trước mắt, vừa coi trọng mục đích bồi dưỡng, rèn luyện, chuẩn bị đội ngũ cán bộ kế cận. Quá trình thực hiện công tác luân chuyển, điều động, bổ nhiệm cán bộ, công chức ngành thanh tra cần có bước đi thích hợp, làm tốt công tác tư tưởng, nêu rõ mục đích, yêu cầu luân chuyển, điều động, bổ nhiệm đối với nơi đi, nơi đến và đối với được luân chuyển, điều động, bổ nhiệm đồng thời theo dõi, giúp đỡ, tạo điều kiện cho cán bộ, công chức được luân chuyển, điều động, bổ nhiệm hoàn thành nhiệm vụ.

Để đảm bảo tính ổn định, phát triển đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác thanh tra tại các huyện, thị xã, thành phố và các sở ngành, Thanh tra tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố và các sở, ngành thống nhất các điều kiện luân chuyển, điều động, bổ nhiệm cán bộ, công chức ngành thanh tra tỉnh, như sau:

+ Đối với việc luân chuyển, điều động cán bộ, công chức ngành thanh tra: phải có đủ thời gian từ 03 năm liên tục trở lên làm công tác thanh tra mới đưa vào diện luân chuyển, điều động. Trường hợp cần phải luân chuyển, điều động trước thời hạn để đảm bảo ổn định, kiện toàn hệ thống tổ chức của chính quyền, cấp ủy cấp huyện, sở thì Chủ tịch UBND cấp huyện và Giám đốc các sở, ngành phải trao đổi và thống nhất với Chánh Thanh tra tỉnh về việc luân chuyển, điều động công chức ngành thanh tra.

+ Đối với bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý ngành thanh tra: Chỉ bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với những công chức trong diện quy hoạch, người được bổ nhiệm phải là những người đáp ứng cơ bản tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý nhưng cần được tiếp tục hoàn thiện thông qua đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện và thử thách trong thực tiễn; chú trọng lựa chọn nguồn công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý là nữ, tuổi còn trẻ, có trình độ khoa học kỹ thuật. Quy trình bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý ngành thanh tra thực hiện theo Luật thanh tra năm 2010 và các quy định pháp luật liên quan.

- Về công tác quản lý đội ngũ cán bộ, công chức ngành thanh tra: Thanh tra tỉnh là cơ quan thực hiện chức năng tham mưu quản lý nhà nước về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh. Trong thời gian tới cần tiếp tục phối hợp chặt chẽ với UBND cấp huyện và các sở, ngành triển khai thực hiện tốt công tác quản lý, đánh giá chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức của ngành trong việc triển khai thực hiện công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Trong quá trình đánh giá cán bộ, công chức ngành thanh tra phải đảm bảo tính khách quan, công khai, trung thực và trách nhiệm của cấp ủy Đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị. Đồng thời đề cao tính trung thực của công chức khi tự đánh giá về bản thân và phát huy vai trò trách nhiệm của các tổ chức thành viên trong hệ thống chính trị, kịp thời phát hiện nhân tài để bồi dưỡng, sử dụng và phát huy hết khả năng của cán bộ, công chức.

3.5. Tăng cường đầu tư phương tiện, cơ sở vật chất và các chế độ đãi ngộ đối với công chức làm công tác thanh tra:

- Về phương tiện và điều kiện làm việc:

+ Đối với Thanh tra tỉnh: Tiếp tục hoàn thiện đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; xây dựng mạng thông tin thông suốt từ thanh tra tỉnh đến thanh tra sở, thanh tra các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh và với Thanh tra Chính phủ. Đảm bảo kịp thời cập nhật các thông tin, dữ liệu phản ánh tình hình công tác thanh tra, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và công tác phòng, chống tham nhũng của từng địa phương, đơn vị.

Thanh tra tỉnh được bố trí xe ô tô theo tiêu chuẩn tại Quyết định số 32/2015/QĐ-TTg ngày 04/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ và được bố trí 01 xe ô tô chuyên dụng để chuyên phục vụ hoạt động của các đoàn thanh tra.

+ Đối với các sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục tăng cường đầu tư cơ sở vật chất trang bị phương tiện kỹ thuật chuyên

dùng cần thiết phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra theo quy định Luật Thanh tra và quy định của các pháp luật chuyên ngành, nhất là phương tiện xe chuyên dùng cho cơ quan thanh tra sở thực hiện nhiệm vụ công tác thanh tra chuyên ngành; cải thiện điều kiện làm việc của cơ quan và cán bộ, công chức làm công tác thanh tra. Đồng thời, quan tâm đầu tư kinh phí tập huấn nâng cao kỹ năng truyền thông; đầu tư mua sắm mới các loại máy móc, trang thiết bị hiện đại, phục vụ cho hoạt động của các cơ quan thanh tra.

- Về kinh phí đảm bảo hoạt động của các cơ quan thanh tra hàng năm:

Ngoài kinh phí được phân bổ theo định mức chung của tỉnh đối với cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan tài chính các cấp cần tính toán bổ sung thêm phần kinh phí đảm bảo chi cho các chính sách đặc thù đưa vào dự toán ngay từ đầu năm, như: Phụ cấp ngành, phụ cấp thâm niên ngành, trang phục ngành, kinh phí thanh tra chuyên ngành và kinh phí thực hiện các cuộc thanh tra và nhiệm vụ đột xuất ngoài kế hoạch được cấp có thẩm quyền giao.

- Hoàn thiện các chế độ chính sách đãi ngộ đối với cán bộ, công chức làm công tác thanh tra:

Thanh tra là công việc mang tính đặc thù cao, bản thân người làm công tác thanh tra chịu nhiều áp lực, từ phía cơ quan cấp trên, từ phía người chịu sự thanh tra. Vì vậy, ngoài những chính sách ưu đãi hiện có, Thanh tra tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các sở ngành trên cơ sở các quy định hiện hành tiếp tục vận dụng các cơ chế ưu đãi nhằm khuyến khích động viên và ổn định đời sống đội ngũ cán bộ, công chức ngành thanh tra.

Giao Thanh tra tỉnh phối hợp với các sở, ngành liên quan tiếp tục nghiên cứu các quy định hiện hành, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung các quy định về chế độ đãi ngộ cho cán bộ, công chức làm công tác thanh tra với mức cao hơn để đảm bảo cuộc sống của đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác thanh tra.

4. Lộ trình và tổ chức thực hiện

4.1. Lộ trình thực hiện

- Giai đoạn thứ nhất (2016 - 2018):

Tập trung thực hiện đồng bộ các nhóm giải pháp: Nâng cao vị trí, vai trò của ngành Thanh tra; kiện toàn tổ chức, bộ máy của các cơ quan thanh tra; đổi mới phương thức hoạt động của các cơ quan thanh tra; đổi mới công tác quản lý, sử dụng cán bộ, công chức thanh tra; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất trang bị phương tiện kỹ thuật để triển khai thực hiện hoàn thành các mục tiêu đề ra. Phấn đấu đến hết năm 2018 cơ bản hoàn thành các mục tiêu của đề án.

Trong phạm vi thẩm quyền Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu UBND các huyện, thị xã, thành phố và Giám đốc các sở, ngành thực hiện các nhiệm vụ trong phụ lục các hoạt động chủ yếu thực hiện Đề án (ban hành kèm theo). UBND các huyện, thị xã, thành phố và Giám đốc các sở, ngành chủ động đưa các nội dung Đề án vào chương trình, kế hoạch

hoạt động của đơn vị mình và tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp, nhiệm vụ nêu trong Đề án.

Tổ chức đánh giá sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án ở giai đoạn thứ nhất; điều chỉnh, bổ sung các hoạt động chủ yếu của giai đoạn từ nay đến 2020 cho phù hợp với thực tiễn tại đơn vị, địa phương.

Xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án giai đoạn từ 2018 - 2020.

- Giai đoạn thứ hai (2018 - 2020):

Trên cơ sở tổng kết đánh giá việc thực hiện Đề án ở giai đoạn thứ nhất, Thanh tra tỉnh tham mưu đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục tập trung thực hiện các giải pháp sau khi đã được tổng kết đánh giá, sửa đổi, bổ sung ở giai đoạn thứ nhất đảm bảo phù hợp với yêu cầu của sự phát triển và yêu cầu nhiệm vụ của giai đoạn này. Tổ chức tổng kết việc thực hiện Đề án.

4.2. Tổ chức thực hiện

a) Thanh tra tỉnh

- Là đầu mối chủ trì, tổ chức triển khai thực hiện Đề án; ban hành các kế hoạch, hướng dẫn việc tổ chức thực hiện; thực hiện việc đôn đốc, kiểm tra các đơn vị có liên quan trong thực hiện Đề án; tiến hành việc sơ kết, tổng kết và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện Đề án.

- Trong phạm vi chức năng của mình, chủ động rà soát, sửa đổi, ban hành hoặc phối hợp ban hành các văn bản để tổ chức thực hiện các nội dung của Đề án.

- Phối hợp với Sở Nội vụ và các sở, ngành liên quan tiếp tục nghiên cứu các quy định hiện hành, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung các quy định về chế độ đãi ngộ cho cán bộ, công chức làm công tác thanh tra.

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan kiểm tra việc thực hiện Đề án; tiến hành sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm việc tổ chức thực hiện Đề án và tổng kết các giai đoạn thực hiện Đề án, xây dựng kế hoạch cụ thể cho giai đoạn tiếp theo.

b) Các sở, ngành

- Sở Nội vụ: Phối hợp với Thanh tra tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND các địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định kiện toàn tổ chức bộ máy, biên chế của các tổ chức thanh tra theo quy định của Bộ, ngành trung ương và phù hợp tình hình thực tiễn của địa phương; xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo, đào tạo lại về tin học, ngoại ngữ, các chương trình lý luận chính trị, quản lý nhà nước và các kỹ năng phối hợp xử lý công việc của cán bộ, công chức ngành Thanh tra tỉnh.

- Sở Tài chính: Phối hợp với Thanh tra tỉnh trong việc hướng dẫn các cơ quan Thanh tra xây dựng dự toán kinh phí chi thường xuyên hàng năm và các nhu cầu kinh phí để đầu tư cơ sở vật chất trang thiết bị cần thiết phục vụ công tác thanh tra hàng năm theo quy định và mục tiêu của đề án.

- Các sở, ngành căn cứ chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm xây dựng, ban hành kế hoạch cụ thể thực hiện các nhiệm vụ được xác định trong Đề án, trong đó tập trung kiện toàn tổ chức, hoạt động của cơ quan thanh tra chuyên ngành cho phù hợp; phối hợp với Thanh tra tỉnh và các sở, ngành, địa phương có liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện Đề án.

c) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng, ban hành kế hoạch cụ thể thực hiện các nhiệm vụ được xác định trong Đề án; căn cứ vào quy định của Đề án và hướng dẫn của các sở, ngành thực hiện kiện toàn tổ chức, hoạt động của các cơ quan thanh tra thuộc phạm vi quản lý của mình.

d) Các cơ quan thanh tra cấp huyện, sở:

- Quán triệt việc thực hiện Đề án; bảo đảm tổ chức và hoạt động của cơ quan thanh tra đáp ứng thực hiện hiệu quả các mục tiêu của Đề án.

- Xây dựng văn hóa thanh tra; nâng cao ý thức thực hiện các chuẩn mực đạo đức của cán bộ, đảng viên, công chức ngành Thanh tra.

- Đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tác nghiệp để nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

5. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Đề án được đảm bảo từ ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác nhằm thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ đặt ra. Các cơ quan có trách nhiệm triển khai tổ chức thực hiện Đề án phải tổng hợp kinh phí thực hiện để đưa vào dự toán hàng năm trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, phê duyệt theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

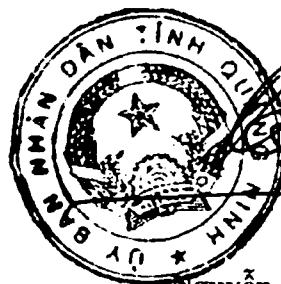
Điều 3. Các ông, bà: Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Giám đốc các sở, ngành; Chánh Thanh tra các huyện, thị xã, thành phố, sở ngành và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /v

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ;
- TT Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
(để báo cáo)
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBKT, Ban NCTU;
- Như điều 3;
- V0, V2, NC;
- Lưu: VT, NC.

15b, QĐ 36

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Long


PHỤ LỤC

CÁC HOẠT ĐỘNG CHUYÊN THỰC HIỆN ĐỀ ÁN PHÁT TRIỂN NGÀNH THANH TRA TỈNH QUẢNG NINH, GIAI ĐOẠN 2016 - 2020

(Ban hành kèm theo Quyết định số 146/QĐ-UBND ngày 04/10/2016 của UBND tỉnh Quảng Ninh)



TT	Nội dung nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời điểm hoàn thành	Cơ quan ban hành hoặc phê duyệt
1	Xây dựng dự thảo Quyết định quy định tổ chức, biên chế của thanh tra các huyện, thị xã, thành phố và sở, ngành	Dự thảo Quyết định	Thanh tra tỉnh	Sở Nội vụ	Năm 2016	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
2	Dự thảo văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xây dựng quy chế phối hợp quản lý, đào tạo, quy hoạch phát triển đội ngũ công chức ngành thanh tra trên toàn tỉnh	Công văn	Thanh tra tỉnh		Năm 2016	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
3	Dự thảo văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc cấp kinh phí bổ sung cho các cơ quan thanh tra trên địa bàn tỉnh để thực hiện các nhiệm vụ đột xuất phát sinh trong năm	Công văn	Thanh tra tỉnh		Năm 2016	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
4	Xây dựng dự thảo Quy chế phối hợp quản lý, đào tạo, quy hoạch phát triển đội ngũ công chức ngành thanh tra trên toàn tỉnh	Quy chế	Thanh tra tỉnh	UBND các huyện, thị xã, thành phố và Giám đốc sở, ngành	Năm 2017	Ủy ban nhân dân tỉnh
5	Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ công chức ngành Thanh tra tỉnh	Kế hoạch	Thanh tra tỉnh	Cục, vụ, đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ, UBND các huyện, thị xã, thành phố và sở ngành liên quan	Hàng năm	Chánh Thanh tra tỉnh
6	Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo, đào tạo lại về tin học, ngoại ngữ, các chương trình lý luận chính trị, quản lý nhà nước và các kỹ năng phối hợp xử lý công việc của công chức ngành Thanh tra tỉnh	Kế hoạch	Sở Nội vụ	UBND các huyện, thị xã, thành phố và Giám đốc sở, ngành	Hàng năm	Giám đốc Sở Nội vụ
7	Tổng kết việc thực hiện Luật Thanh tra 2010	Báo cáo	Thanh tra tỉnh	UBND các huyện, thị xã, thành phố và Giám đốc sở, ngành	4/2017	Ủy ban nhân dân tỉnh
8	Tổng kết giai đoạn I, Đề án	Báo cáo	Thanh tra tỉnh	UBND các huyện, thị xã, thành phố và Giám đốc sở, ngành	5/2018	Thanh tra tỉnh
9	Tham gia ý kiến sửa đổi Luật Thanh tra năm 2010.	Báo cáo	Thanh tra tỉnh	UBND các huyện, thị xã, thành phố và Giám đốc sở, ngành	6/2018	Ủy ban nhân dân tỉnh



10	Xây dựng dự thảo Quyết định của UBND tỉnh quy định chính sách đãi ngộ đối với đội ngũ công chức ngành Thanh tra tỉnh.	Quyết định	Thanh tra tỉnh	Sở Nội vụ và các cơ quan khác có liên quan	2019	Ủy ban nhân dân tỉnh
11	Xây dựng dự thảo quy định về chế độ học tập, đào tạo bồi dưỡng kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, quản lý nhà nước và chương trình lý luận chính trị của đội ngũ công chức ngành thanh tra.	Dự thảo quyết định	Thanh tra tỉnh	Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ	Năm 2019	Ủy ban nhân dân tỉnh
12	Tổng kết việc thực hiện Đề án	Báo cáo	Thanh tra tỉnh	UBND các huyện, thị xã, thành phố và Giám đốc sở, ngành	9/2020	Thanh tra tỉnh